

HUYỆN MỎ CÀY NAM

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ AN ĐỊNH HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HỮU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Dương Thị Kim Anh	1948	Ấp Phú Đông 1, An Định	1969		
02	Lê Thị Ba	1945	Ấp Phú Đông 2, An Định	2002		
03	Nguyễn Thị Ba	1947	Ấp Phú Lộc Thượng, AĐ	1969		
04	Nguyễn Thị Bé Ba	1951	Ấp Phú Đông 1, An Định	1969		
05	Nguyễn Thị Bảy	1956	Ấp Phú Lợi Hạ, An Định	2011		
06	Nguyễn Văn Cừ	1946	Ấp Phú Đông 1, An Định	1969		
07	Phạm Thị Cúc	1959	Ấp Phú Tây, An Định	2009		
08	Bùi Văn Châu	1954	Ấp Phú Lộc Thượng, AĐ	2006		
09	Nguyễn Văn Châu	1961	Ấp Phú Lợi Thượng, AĐ	1996		
10	Huỳnh Văn Chơ	1940	Ấp Phú Đông 2, An Định	2000		
11	Nguyễn Thị Thu Dân	1955	Ấp Phú Lộc Thượng, AĐ	2008		
12	Phan Ngọc Dung	1947	//	1969		
13	Trần Thị Dung	1951	Ấp Phú Lợi Hạ, An Định	1969		
14	Võ Thị Diện	1944	Ấp Phú Lộc Hạ 1, An Định	1999		
15	Trần Xuân Độ	1938	//	1989		
16	Lê Bình Đăng	1957	Ấp Phú Tây, An Định	2005		
17	Nguyễn Thị Em	1944	Ấp Phú Lộc Thượng, AĐ	1969		
18	Liêu Văn Góp	1950	Ấp Phú Đông 1, An Định	2010		
19	Võ Thị Ngọc Hoa	1947	Ấp Phú Lộc Thượng, AĐ	1969		
20	Nguyễn Nhơn Hòa	1952	Ấp Phú Lộc Hạ 1, An Định	2013		
21	Nguyễn Thị Hồng	1953	//	1977		
22	Nguyễn Thành Hiệp	1953	Ấp Phú Đông 1, An Định	1990		
23	Bùi Thanh Hùng	1947	Ấp Phú Tây, An Định	2005		
24	Nguyễn Thị Kim Hương	1951	Ấp Phú lợi Hạ, An Định	2006		
25	Lê Thị Kịp	1950	Ấp Phú Lộc Hạ 1, An Định	1969		
26	Huỳnh Văn Kiệt	1948	Ấp Phú Lợi Hạ, An Định	1978		
27	Nguyễn Thị Lan	1938	Ấp Phú Lợi Thượng, AĐ	1973		
28	Nguyễn Thị Lan	1950	Ấp Phú Đông 2, An Định	1969		

29	Huỳnh Thị Lâm	1949	//	1969		
30	Lương Thị Lập	1951	Ấp Phú Lộc Hạ 2, An Định	1969		
31	Lê Văn Lộc	1947	Ấp Phú Lợi Hạ, An Định	1976		
32	Võ Thị Lễ	1950	Ấp Phú Tây, An Định	1981		
33	Trần Thị Lý	1953	//	2010		
34	Phạm Thị Năng	1953	//	1989		
35	Huỳnh Thị Nỗi	1951	Ấp Phú Đông 1, An Định	1969		
36	Bùi Thị Niên	1948	Ấp Phú Lộc Hạ 1, An Định	1980		
37	Huỳnh Thị Ngoan	1964	Ấp Phú Đông 1, An Định	1991		
38	Võ Thị Thu Nguyệt	1967	Ấp Phú Đông 2, An Định	1989		
39	Phan Văn Paul	1946	Ấp Phú Lộc Hạ 1, An Định	1993		
40	Lê Văn Phê	1953	Ấp Phú Tây, An Định	1986		
41	Phan Văn Phong	1945	Ấp Phú Lộc Hạ 1, An Định	1982		
42	Nguyễn T Minh Phụng	1954	Ấp Phú Đông 2, An Định	2009		
43	Lâm Thị Quí	1945	Ấp Phú Đông 1, An Định	1982		
44	Trần Thị Quen	1950	Ấp Phú lợi Hạ, An Định	1969		
45	Cao Thị Quỳnh	1945	Ấp Phú Đông 1, An Định	1989		
46	Nguyễn Văn Rây	1956	Ấp Phú Lợi Thương, AĐ	2011		
47	Bùi Văn Rô	1941	Ấp Phú Đông 2, An Định	1965		
48	Phạm Văn Sáu	1966	Ấp Phú Lợi Hạ 1, An Định	1991		
49	Trần Thị Tươi	1940	Ấp Phú Đông 1, An Định	1968		
50	Võ Thị Thảo	1941	Ấp Phú Đông 2, An Định	1969		
51	Phan Thị Thu	1947	Ấp Phú Lộc, An Định	1969		
52	Cao Thị Thu(Q.Hương)	1950	Ấp Phú Đông 2, An Định	1969		
53	Cao Thị Thu(HồngThu)	1950	Ấp Phú Lộc Hạ 1, An Định	1982		
54	Quảng Thĩ Thanh	1955	Ấp Phú Lộc Thượng, AĐ	1989		
55	Lê Phú Thành	1945	Ấp Phú Lộc Hạ 2, An Định	1989		
56	Võ Chí Thành	1951	Ấp Phú Tây, An Định	1989		
57	Lê Văn Thạnh	1954	Ấp Phú Lợi Hạ, An Định	1977		
58	Lê Văn Thương	1958	Ấp Phú Lộc Hạ 2, An Định	1987		
59	Nguyễn Văn Thương	1965	Ấp Phú Đông 2, An Định	1988		
60	Lê Thị Thúy	1957	Ấp Phú Lợi Thương, AĐ	2010		

61	Huỳnh Thị Thủy	1954	Ấp Phú Tây, An Định	2005		
62	Lê Văn Trứ	1942	Ấp Phú Lộc, An Định	1964		
63	Võ Hữu Triều	1956	Ấp Phú Tây, An Định	2011		
64	Lê Thị Truyền	1949	//	1969		
65	Đinh Thị Út	1950	Ấp Phú Lộc Hạ 1, An Định	1969		
66	Trần Văn Út	1954	Ấp Phú Lợi Hạ, An Định	1976		
67	Dương Văn Viên	1952	//	1982		
68	Nguyễn Hoàng Việt	1966	Ấp Phú Đông 1, An Định	1992		
69	Nguyễn Thị Xanh	1953	//	2009		
70	Đỗ Thành Xuân	1953	Ấp Phú Đông 2, An Định	2005		
71	Lê Thị Yển	1949	Ấp Phú Lợi Thượng, AĐ	2004		
72	Trần văn Thứ	1951	Ấp Phú Đông 1, An Định	1978		
73	Phạm Văn Tuấn	1950	Ấp Phú Đông 2, An Định	1969		
74	Lê Văn Thái	1954	Ấp Phú Đông 1 An Định	1979		
75	Bùi Thanh Phong	1955	Ấp Phú Lộc Hạ 1, An Định	2016		

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ AN THẠNH HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HUU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Nguyễn Chánh Giác	1935	Ấp An Bình , An Thạnh	1990		Bệnh nhiều
02	Lê Văn Giàu	1944	Ấp An Hòa, An Thạnh	1993		
03	Trần Văn Triêm	1950	Ấp Bình Thới, An Thạnh	1976		
04	Tổng Thị Mươi	1938	//	1966		
05	Hà Đức Tài	1940	Ấp An Lộc Thị, An Thạnh	2000		
06	Trần Văn Thuận	1949	Ấp An Hòa, An Thạnh	1994		
07	Nguyễn Minh Mẫn	1940	//	1970		
08	Nguyễn Văn Cầu	1948	Ấp An Lộc Thị, An Thạnh	2009		
09	Phạm Ngọc Mai	1937	Ấp An Lộc Giồng, AT	1978		
10	Nguyễn Thị Nhen	1952	Ấp An Bình, An Thạnh	2005		
11	Phạm Văn Riếp	1955	Ấp An Lộc Thị, An Thạnh	1992		
12	Nguyễn Thị Bùng	1955	Ấp An Hòa, An Thạnh	2006		
13	Nguyễn Văn Nghĩa	1947	//	1975		
14	Lê Thị Hạnh	1950	//	1978		
15	Lê Văn Xít	1944	Ấp An Bình, An Thạnh	1980		
16	Trần Văn Kiều	1935	Ấp An Hòa, An Thạnh	1985		
17	Trần Văn Công	1929	//	1967		
18	Huỳnh Thị Kim Yền	1949	//	1992		
19	Lương Văn Nu	1935	Ấp An Lộc Thị, An Thạnh	1966		
20	Đinh Văn Rót	1954	Ấp An Lộc Giồng, AT	1982		
21	Nguyễn Bình Đông	1957	Ấp An Phong, An Thạnh	1992		
22	Lê Thị Nga	1943	Ấp An Bình, An Thạnh	1967		
23	Phạm Minh Nhựt	1940	Ấp An Lộc Thị, An Thạnh	2001		
24	Nguyễn Thị Sơn Khê	1944	Ấp An Lộc Giồng, AT	2000		
25	Phạm Thị Bé	1948	Ấp Vĩnh Khánh, An Thạnh	2004		
26	Trương Văn Trung	1957	Ấp An Lộc Giồng, AT	1991		
27	Trần Văn Tu	1945	Ấp Bình Thới, An Thạnh	1975		
28	Nguyễn Thị Út	1955	Ấp An Bình, An Thạnh	1977		

29	Võ Văn Mới	1953	//	1983		
30	Đặng Thị Sáu	1945	//	1966		
31	Trần Thị Bé	1950	Ấp Bình Thới, An Thạnh	1967		
32	Nguyễn Văn Đua	1949	//	1976		
33	Đoàn Văn Cò	1948	Ấp An Hòa, An Thạnh	1972		
34	Trương Văn Chí	1957	Ấp An Phong, An Thạnh	1993		
35	Nguyễn Văn Sanh	1927	Ấp An Lộc Thị, An Thạnh	1959		
36	Đỗ Trung Trực	1980	Ấp Vĩnh Khánh, An Thạnh	1980		
37	Nguyễn Thị Kim Liên	1952	Ấp An Bình, An Thạnh	2007		
38	Trương Văn Kiểu	1936	Ấp An Lộc Giồng, AT	1967		
39	Phạm Thị Bạch Tuyết	1957	//	2008		
40	Lâm Thị Phi	1959	Ấp An Phong, An Thạnh	2009		
41	Lê Thị Bích Thủy	1958	//	2009		
42	Trần Văn Rồi	1953	Ấp Bình Thới, An Thạnh	2009		
43	Nguyễn Thị Rệt	1955	//	2009		
44	Nguyễn Văn Thu	1955	Ấp An Lộc Giồng, AT	1986		
45	Trương Văn Hùng	1955	//	2011		
46	Đinh Văn Mỹ	1955	//	2010		
47	Lê Thanh Vân	1937	Ấp Vĩnh Khánh, An Thạnh	1970		Ở Trà Vinh
48	Hồ Văn Có	1956	Ấp An Lộc Giồng, AT	2012		
49	Nguyễn Thị Yên	1943	Ấp Vĩnh Khánh, An Thạnh	1969		
50	Nguyễn Thị Thúy Vân	1955	Ấp An Phong, An Thạnh	2010		
51	Phan Tuyết Dung	1955	Ấp An Hòa, An Thạnh	1980		
52	Nguyễn Ngọc Dũng	1968	Ấp An Bình, An Thạnh	2000		
53	Nguyễn Thị Bay	1953	Ấp Bình Thới, An Thạnh	1975		
54	Trần Văn Quyền	1934	Ấp An Hòa, An Thạnh	1968		
55	Nguyễn Văn Xưởng	1940	//	1967		Theo con ở TP
56	Nguyễn Văn Thạnh	1955	Ấp An Lộc Thị, An Thạnh	1990		Theo con ở xa
57	Đặng Nam Xuân	1955	//	1990		Đi làm ăn xa
58	Nguyễn Thị Xiêm	1952	Ấp Bình Thới, An Thạnh	1968		Đi làm ăn xa
59	Lương Văn Lợi	1957	Ấp An Lộc Thị, An Thạnh	1985		Ở Saigon
60	Huỳnh Văn Chiến	1956	Ấp An Bình, An Thạnh			Ở SaiGon

61	Trần Ngọc Mười	1943	//	1966		Mất 2016
62	Huỳnh Thị Vồn	1948	Ấp An Hòa, An Thạnh	1968		Mất 2016
63	Mai Văn Đồi	1955	Ấp Bình Thới, An Thạnh	2011		Mất 2013
64	Tôn Thị Bé	1942	Ấp Vĩnh Khánh, An Thạnh	1969		Mất 2010
65	Phạm Văn Thi	1942	Ấp An Phong, An Thạnh	1967		Mất 2007
66	Lê Văn Minh	1946	Ấp Bình Thới, An Thạnh	1969		Mất 2008
67	Nguyễn Văn Ghi	1954	//	1978		Mất 2009
68	Lê Thị Thạnh	1944	Ấp An Bình, An Thạnh	1976		Mất 2013
69	Nguyễn Thị Bé	1949	Ấp An Hòa, An Thạnh	1970		Mất 2015

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ AN THỚI HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HỮU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Nguyễn Dục Thanh	1942	Ấp An Hòa, An Thới	2000		
02	Phạm Văn Ro	1954	//	2010		
03	Nguyễn Thị Bé	1969	//	2003		
04	Nguyễn Thị Hường	1942	//	1970		
05	Trần Văn Lam	1944	//	1968		
06	Nguyễn Thị Hên	1940	//	1969		
07	Phạm Văn Tánh	1963	//	1990		
08	Lê Thị Tiên	1950	//	1968		
09	Nguyễn Chín Thanh	1942	Ấp An Lộc, An Thới	2003		
10	Đinh Quốc Hùng	1963	//	1989		
11	Tăng Thị Đèo	1966	//	1990		
12	Huỳnh Công Đạt	1952	//	2008		
13	Lương Thị Lùng	1946	//	1969		
14	Đoàn Thị Sở	1941	//	1966		
15	Nguyễn Văn Cung	1940	//	1965		
16	Mai Thị Muội	1961	//	2012		
17	Lâm Văn Thạnh	1966	//	1991		
18	Huỳnh Văn Hải	1948	Ấp An Phước, An Thới	2003		
19	Nguyễn Minh Triều	1946	//	1997		
20	Nguyễn Thu Em	1951	//	1971		
21	Võ Thị Tuyết	1952	//	1969		
22	Nguyễn Thị Kim Sa	1945	Ấp An Thuận, An Thới	1989		
23	Quản Trọng Thiều	1951	//	1990		
24	Nguyễn Văn Châu	1937	Ấp An Thiện, An Thới	1968		
25	Nguyễn Thị Ngọc Dung	1955	Ấp An Qui, An Thới	2006		
26	Trần Thị Mến	1954	Ấp An Lợi, An Thới	2005		
27	Trần Thị Tiên	1951	Ấp An Lộc , An Thới	2007		

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ CẨM SƠN HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HỮU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Nguyễn Thị Bé	1957	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	1999		
02	Nguyễn Thị Bình	1949	Ấp Phú Hữu, Cẩm Sơn	1970		
03	Phạm Văn Buội	1942	//	1961		
04	Phạm Thị Cam	1948	Ấp Bình Đông, Cẩm Sơn	1968		
05	Lê Văn Châu	1955	Ấp Thạnh Phó, Cẩm Sơn	1990		
06	Ngô Văn Châu	1937	Ấp Nhuận Trạch, C. Sơn	1966		
07	Lê Thị Chính	1945	Ấp Bình Đông, Cẩm Sơn	1969		
08	Nguyễn Thị Đèo	1949	//	1969		
09	Nguyễn Văn Giáp	1956	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	2012		
10	Ngô Thị Em	1946	//	1968		
11	Nguyễn Thị Bé Hai	1947	Ấp Bình Đông, Cẩm Sơn	1969		
12	Lê Văn Hạnh	1940	Ấp Phú Hữu, Cẩm Sơn	1963		
13	Trần Thị Hạnh	1959	//	2011		
14	Lê Văn Hiệp	1953	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	2011		
15	Đào Công Huyền	1954	Ấp Bình Đông, Cẩm Sơn	2009		
16	Lê Thị Kế	1949	Ấp Phú Hữu, Cẩm Sơn	1969		
17	Nguyễn Thị Kết	1945	Ấp Thạnh Phó, Cẩm Sơn	1999		
18	Phạm Văn Khách	1953	Ấp Phú Trạch II, Cẩm Sơn	2013		
19	Nguyễn Văn Lượm	1944	Ấp Bình Đông, Cẩm Sơn	1969		
20	Lê Thị Kim Mai	1968	Ấp Thạnh Phó, Cẩm Sơn	1994		
21	Võ Văn Minh	1937	Ấp Phú Hữu, Cẩm Sơn	1968		
22	Nguyễn Văn Xù	1954	//	1988		
23	Võ Thị Bạch Yến	1962	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	1990		
24	Nguyễn Văn Móc	1935	Ấp Phú Trạch I, Cẩm Sơn	1975		
25	Nguyễn Thị Mới	1945	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	1968		
26	Huỳnh Văn Mười	1955	Ấp Long Trạch, Cẩm Sơn	1990		
27	Nguyễn Văn Ne	1968	Ấp Phú Hữu, Cẩm Sơn	1995		
28	Nguyễn Văn Nhiên	1942	Ấp Bình Phú, Cẩm Sơn	1976		

29	Mai Thị Nga	1954	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	2005		
30	Võ Thanh Nga	1964	//	1989		
31	Phạm Thị Nhung	1946	Ấp Bình Đông, Cẩm Sơn	1967		
32	Huỳnh Thị Sen	1950	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	1970		
33	Đoàn Thị Tâm	1950	Ấp Bình Đông, Cẩm Sơn	1970		
34	Lê Thị Bé Tư	1950	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	1968		
35	Ngô Văn Thật	1955	Ấp Bình Tây, Cẩm Sơn	1979		
36	Võ Thị Bòn	1949	//	1962		
37	Huỳnh Ngọc Tường	1938	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	1988		
38	Nguyễn T Hồng Thủy	1956	Ấp Phú Hữu, Cẩm Sơn	2009		
39	Lê Thị Thanh Thủy	1949	Ấp Phú Trạch I, Cẩm Sơn	1968		
40	Ngô Minh Thiện	1962	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	1989		
41	Nguyễn Thành Trung	1954	Ấp Phú Hữu, Cẩm Sơn	1979		
42	Phan Quốc Trung	1945	Ấp Thanh Phó, Cẩm Sơn	1963		
43	Ngô Hoàng Vũ	1964	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	1991		
44	Võ Văn Xạ	1931	//	1969		
45	Hà Thị Kim Xuyên	1967	Xã Bình Khánh Đông	1990		
46	Nguyễn Thị Xuyên	1942	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	1967		
47	Huỳnh Ngọc Hiến	1955	//	1991		
48	Võ Văn Luận	1943	Ấp Phú Trạch II, Cẩm Sơn	1967		
49	Phạm Ngọc Sương	1951	Ấp Bình Đông, Cẩm Sơn	1987		
50	Ngô Thị Một	1964	Ấp Thanh Sơn, Cẩm Sơn	1991		
51	Dương Thị Mai	1954	Ấp Phú Hữu, Cẩm Sơn	1973		
52	Võ Thị Tồn	1960	Thanh Sơn, Cẩm Sơn	1986		
53	Trần Thị Ánh	1966	//	1991		
54	Trần Thị Tron	1944	//	1992		

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ ĐA PHƯỚC HỘI HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HỮU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Dương Văn Chấn	1939	Ấp An Vĩnh 2, Đa Ph. Hội	2001		Mất năm 1971
02	Phan Văn Đệ	1943	Ấp An Qui, Đa Phước Hội			
03	Ngô Thị Dứt	1958	Ấp An Qui, Đa Ph. Hội	1987		
04	Bùi Thị Lệ	1944	Ấp An Vĩnh 1, Đa Ph. Hội	2000		
05	Phạm Thị Bon	1946	//	1969		
06	Nguyễn Thị Sắc	1951	//	1968		
07	Phan Thị Mão	1949	Ấp Hội An, Đa Phước Hội	2004		
08	Lê Thị Khai	1955	Ấp An Nhơn 2, Đa Ph. Hội	2005		
09	Nguyễn Thị Hạnh	1954	Ấp Hội An, Đa Phước Hội	2006		
10	Nguyễn Lệ Hoa	1955	Thị trấn Mỏ Cày	2008		
11	Bùi Kim Loan	1953	Ấp An Vĩnh 1, Đa Ph. Hội	2008		
12	Nguyễn Ngọc Dung	1957	Ấp An Vĩnh 2, Đa Ph. Hội	2010		
13	Võ Thị Duyên	1955	Ấp An Nhơn 2, Đa Ph. Hội	2010		
14	Trương Thị Nhàn Thanh	1955	Ấp An Qui, Đa Phước Hội	2010		
15	Nguyễn Thị Huệ	1956	Ấp Hội An, Đa Phước Hội			
16	Lê Thị Minh Nguyệt	1960	Ấp An Vĩnh 1, Đa Ph. Hội			
17	Nguyễn Thị Hùng	1950	Ấp An Nhơn 1, Đa Ph. Hội			
18	Đoàn Thị Châu	1943	Ấp An Vĩnh 1, Đa Ph. Hội			
19	Nguyễn Ngọc Ân	1959	Ấp Hội An, Đa Phước Hội	2014		
20	Trần Thị Kim Tuyết	1959	//	2014		

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ BÌNH KHÁNH ĐÔNG HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HỮU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Trần Hữu Thọ	1962	Ấp Phú Tây Hạ, BK Đông	1990		
02	Nguyễn Văn Khiêm	1954	Ấp Phước Lý, BK Đông	1982		
03	Nguyễn Văn Đẩu	1954	Ấp Phước Tân, BK Đông	1989		
04	Nguyễn Hữu Trung	1961	Ấp Phú Lợi Hạ, An Định	1989		
05	Đinh Hoàng Nam	1967	Ấp Phước Lý, BK Đông	1993		
06	Phạm Văn Thành	1956	Ấp Phú Tây Thượng, BKĐ	2012		
07	Trần Ngọc Cát	1930	Ấp Phú Tây Hạ, BK Đông	1975		
08	Lý Thị Hà	1953	//	1981		
09	Nguyễn Thị Bạch Cúc	1954	Ấp Phú Đông Thượng, BKĐ	2008		
10	Nguyễn Văn Chính	1939	Ấp Phú Tây Thượng, BKĐ	1973		
11	Lê Văn Xem	1953	//	1985		
12	Trương Tấn Phong	1961	//	1990		
13	Phạm Thị Miếng	1942	//	1967		
14	Nguyễn T Kim Hương	1951	Ấp Phú Lợi Hạ, An Định	2005		
15	Nguyễn Thị Rây	1956	Ấp Phú Lợi Thượng, BKĐ	2011		
16	Bùi Thị Út	1961	Ấp Phước Hảo, BK Đông	1988		
17	Phạm Bửu Thành	1957	//	1991		
18	Đinh Văn Nguyên	1951	//	1979		
19	Lê Văn Bé	1949	Ấp Phước Điền, BK Đông	1979		
20	Lê Minh Châu	1952	//	1982		
21	Nguyễn Minh Diện	1938	//	1982		
22	Nguyễn Thị Đơ	1951	Ấp Phước Lý, BK Đông	2005		
23	Trần Văn Xuân	1948	//	1967		Thương binh
24	Cao Kim Định	1949	//	1975		
25	Lữ Văn Chắc	1948	//	1975		Thương binh
26	Nguyễn T Thu Hương	1943	//	1989		
27	Đoàn Thị Lượm	1955	Ấp Phước Tân, BK Đông	2010		
28	Phan Thị Riêm	1957	//	1975		

29	Dương Thị Ngọc Anh	1953	//	1973		
30	Nguyễn T Kim Xương	1955	Ấp Phú Tây Thượng, BKĐ	1995		
31	Ngô Văn Lành	1947	Ấp Phú Tây Hạ, BK Đông	1977		
32	Nguyễn Văn Tùng	1930	//	1965		
33	Hồ Văn Tra	1948	//	1977		
34	Nguyễn Thị Măng	1951	Ấp Phước Tân, BK Đông			
35	Phạm Thị Nga	1958	Ấp Phước Lý, BK Đông	2013		
36	Trần Thị Ánh	1959	//	2014		
37	Đỗ Thị Xinh	1960	Ấp Phước Điền, BK Đông	2015		
38	Nguyễn Văn Sính					
						Mất 2015

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ BÌNH KHÁNH TÂY HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HUU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Nguyễn Văn Ba	1945	Ấp An Thạnh, BK Tây	1973		
02	Liêu Ngọc Bé	1955	Ấp An Hòa Tây, BK Tây	2009		
03	Trương Thị Bé	1944	Ấp An Ninh, BK Tây	1991		
04	Lê Văn Bổng	1941	Ấp An Hòa, BK Tây	1969		
05	Nguyễn Văn Các	1936	//	1969		
06	Mai Văn Cổ	1928	Ấp An Thạnh, BK Tây	1970		Mất 2009
07	Huỳnh Văn Cựa	1944	Ấp An Hòa, BK Tây	1969		Ra hội 2013
08	Bùi kim Diệp	1949	Ấp An Thạnh, BK Tây	2004		
09	Lê Thị Diệp	1949	Ấp An Hòa Tây, BK Tây	1994		
10	Bùi Văn Đồi	1940	Ấp An Ninh, BK Tây	1968		Mất 2015
11	Nguyễn Văn Được	1945	Ấp An Hòa, BK Tây	1969		Mất 2007
12	Nguyễn Văn Được	1946	Ấp An Phước, BK Tây	1975		
13	Đỗ Văn Hiếu	1949	Ấp An Thạnh, BK Tây	1972		
14	Võ Thị Ngọc Hoa	1966	Ấp An Hòa, BK Tây	1992		
15	Trần Hữu Huệ	1940	Ấp An Thạnh, BK Tây	1975		
16	Nguyễn Thị Hương	1949	Ấp An Phước, BK Tây	1970		
17	Nguyễn T Tuyết Hương	1954	Thị trấn Mỏ Cày Nam	2005		
18	Nguyễn Thị Minh	1945	Ấp An Thạnh, BKTây	1967		
19	Võ Thanh Nhân	1943	Ấp An Phước ,BKT	1979		
20	Nguyễn Thị Nhân	1943	Ấp An Hòa, BK Tây	1977		
21	Huỳnh Văn Nhơn	1946	//	1973		
22	Nguyễn Thị Nga	1954	Ấp An Phước ,BK Tây	1991		
23	Trương Văn Ri	1950	Ấp An Ninh, BK Tây	1969		
24	Nguyễn Văn Sang	1950	Ấp An Hòa, BK Tây	1969		
25	Lê Văn Sáu	1944	Ấp An Hòa Tây, BK Tây	1969		
26	Nguyễn Văn Siêng	1944	Ấp An Hòa, BK Tây	1965		
27	Nguyễn Thị Tiến	1942	Ấp An Hòa Tây, BK Tây	1992		
28	Nguyễn Văn Thanh	1960	Ấp An Thạnh, BK Tây	1991		

29	Đinh Văn Thắng	1949	Ấp An Phước, BK Tây	1976		Ra hội 2007
30	Trần Văn Thỏ	1950	Ấp An Thạnh, BK Tây	2006		
31	Võ Văn Thuận	1956	Ấp An Ninh, BK Tây	1992		Mất 2012
32	Lê Thị Trăn	1951	Ấp An Hòa , BK Tây	1969		
33	Đoàn Thị Út	1953	Ấp An Phước, BK Tây	1975		
34	Phạm Văn Voi	1970	Ấp An Ninh, BK Tây	1995		
35	Võ Thanh Xuân	1934	Ấp An Phước , BK Tây	1966		
36	Đặng Thị Yến	1940	Ấp An Thạnh, BK Tây	1963		
37	Lê Thị Yến	1945	Ấp An Hòa, BK Tây	1969		

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ ĐỊNH THỦY HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HỮU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Phan Văn Xê	1940	Ấp Định Nhon, Định Thủy	2002		Mất 2014
02	Huỳnh Ngọc Sê	1950	//	2006		
03	Du Tư	1948	//	2004		
04	Nguyễn T Mỹ Nguyệt	1947	Ấp Định Nghĩa, Định Thủy	2002		
05	Nguyễn T Ngọc Dung	1948	Ấp Định Hưng, Định Thủy	1992		
06	Nguyễn T Ngọc Sương	1948	Ấp Định Nhon, Định Thủy	2004		
07	Lê Thị Mai Đào	1955	Ấp Thanh Thủy, Đ Thủy	1990		
08	Võ Thị Đẹp	1948	Ấp Thanh Vân, Đ Thuiy	2004		
09	Phan Văn Lục	1968	Ấp Định Nhon, Đ Thủy	1998		
10	Nguyễn Văn Hiệu	1969	//	1990		
11	Nguyễn Văn Ty	1930	Ấp Thanh Phước , Đ Thủy	1967		
12	Nguyễn Văn Tây	1933	//	1987		
13	Nguyễn Văn Sum	1934	Ấp Định Nhon, Định Thủy	1969		
14	Bùi Thế Định	1950	Ấp An Quới, Định Thủy	2006		
15	Ngô Tấn Đức	1945	Ấp Thanh Hưng, Đ Thủy	1987		
16	Lê Văn Nghiệp	1951	Ấp Định Nhon, Đ Thủy	1989		Mất 2014
17	Lê Quang Diệu	1948	Ấp Thanh Hưng, Đ Thủy	1990		
18	Đặng văn Ngoan	1942	Ấp Thanh Phước , Đ Thủy	1979		
19	Lê Văn Chung	1950	Ấp Định Nghĩa, Đ Thủy	1973		
20	Nguyễn T Thu Thủy	1950	Ấp Thanh Thủy, Đ Thủy	2000		
21	Phan Thị Liên	1952	Ấp Định Nhon, Đ Thủy	2002		
22	Mai Văn Yêm	1956	Ấp Định Hưng, Đ Thủy	1990		
23	Đỗ Thị Mỹ Nương	1941	//	1977		
24	Trần Thị Phấn	1956	Ấp Định Nhon, Đ Thủy	2007		
25	Bùi Sinh Ngừ	1941	Ấp Định Hưng, Đ Thủy	1960		
26	Lê Thành Sơn	1951	Ấp Định Nghĩa, Đ Thủy	2009		
27	Trần Thị Mai	1952	//	2007		
28	Nguyễn Thị Rạng	1957	Ấp An Hòa, Phước Hiệp	2010		

29	Nguyễn Thị Ngọt	1947	Ấp Thanh Hưng, Đ Thủy	1973		
30	Nguyễn Thị Thủy	1957	Ấp Thanh Thủy, Đ Thủy	2011		
31	Lê Hữu Tiến	1951	Ấp Thanh Hưng, Đ Thủy	2011		
32	Trần Thị Sương	1943	//	1967		
33	Nguyễn Thị Sáu	1962	//	1986		
34	Lê Hoàng Việt	1956	//	1986		
35	Lê Hồng Lĩnh	1958	//	1986		
36	Hoát Thị Kim Tuyết	1961	//	2013		
37						

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ HƯƠNG MỸ HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N. HỮU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Đoàn Ngọc Anh	1940	Ấp Phủ, Hương Mỹ	1992		
02	Huỳnh Thị Tuyết Anh	1957	Ấp Thị, Hương Mỹ	2012		
03	Bùi Thị Ngọc Ánh	1958	Ấp Bình Đông 1, HM	2011		
04	Trương Thị Ánh	1942	Ấp Thị, Hương Mỹ	1992		
05	Nguyễn Văn Be	1951	Ấp Bình Đông 1, HM	2006		
06	Trần Thị Bé	1943	Ấp Thị, Hương Mỹ	1991		
07	Dương Thị Bé	1959	Ấp Bình Tây, Hương Mỹ	2011		
08	Nguyễn Thị Cầu	1945	Ấp Phủ, Hương Mỹ	2000		
09	Nguyễn Thị Kim Chi	1964	Ấp Thị, Hương Mỹ	1994		
10	Đoàn Công Danh	1961	//	1990		
11	Nguyễn Thị Dạn	1948	Ấp Phủ, Hương Mỹ	2004		
12	Nguyễn Văn Dế	1936	Ấp Thị, Hương Mỹ	1980		Mất 2015
13	Võ Thị Cẩm Dung	1952	Ấp Mỹ Đức, Hương Mỹ	2005		
14	Nguyễn Thị Ngọc Dung	1956	Ấp Thạnh Đông, HM	1980		
15	Nguyễn Thị Đào	1952	Ấp Thạnh Tây, Hương Mỹ	2005		
16	Phạm Thị Đẹp	1955	Ấp Bình Đông 1, HM	2010		
17	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	1949	Ấp Thị, Hương Mỹ	2005		
18	Nguyễn Bạch Hạt	1921	Ấp Bình Tây, Hương Mỹ	1988		
19	Đoàn Văn Hải	1966	Ấp Thạnh Tây, HM	1992		
20	Trần Thị Ngọc Hằng	1961	Ấp Bình Tây, Hương Mỹ	2011		
21	Trần Thị Hồng	1950	Ấp Thị, Hương Mỹ	2005		
22	Lê Thị Kim Hương	1959	Ấp Bình Đông 2, HM	2011		
23	Bùi Xuân Hương	1936	Ấp Bình Đông 1, HM	1997		
24	Ngô Kim Lan	1956	Ấp Thị, Hương Mỹ	2006		
25	Trần Thị Lý	1950	//	1980		
26	Nguyễn Ngọc Mai	1958	Ấp Thạnh Đông, HM	2011		
27	Lê Thị Mai	1955	Ấp Bình Đông 2, HM	2005		
28	Lê Thu Mai	1954	Ấp Phủ, Hương Mỹ	1982		

29	Đào Thị Tuyết Mai	1967	Ấp Thạnh Tây, Hương Mỹ	1992		
30	Huỳnh Ngọc Mỹ	1953	Ấp Bình Đông 1, HM	2008		
31	Nguyễn Thị Nâu	1957	Ấp Phủ, Hương Mỹ	1991		
32	Phạm Thị My	1951	Ấp Bình Đông 1, HM	2006		
33	Đoàn Thanh Nga	1958	Ấp Thạnh Đông, HM	2013		
34	Diệp Thị Nguyệt	1950	Ấp Thị, Hương Mỹ	2005		
35	Nguyễn Ngọc Ngà	1933	Ấp Phủ, Hương Mỹ	1992		
36	Trần Thị Nhạn	1954	Ấp Bình Đông 1, HM	2009		
37	Phan Thị Nhì	1956	Ấp Thị, Hương Mỹ	2011		
38	Đoàn Văn Nhì	1968	Ấp Thạnh Đông, HM	1992		
39	Lê Khiêm Nhường	1925	Ấp Bình Đông 1, HM	1989		
40	Lê Mai Phương	1951	//	2005		
41	Đoàn Kim Sánh	1940	Ấp Thị, Hương Mỹ	1993		
42	Nguyễn Thị Sâm	1948	Ấp Bình Đông 1, HM	2004		
43	Bùi Thế Sương	1941	//	1990		
44	Nguyễn Thị Tai	1940	Ấp Thanh Thủy, Đ. Thủy	1980		
45	Phạm Minh Tâm	1956	Ấp Phủ, Hương Mỹ	2012		
46	Phạm Thị Tây	1953	Ấp Bình Đông 1, HM	2008		
47	Huỳnh Thị Thắm	1957	Ấp Bình Tây, Hương Mỹ	1991		
48	Trần Thị Thành	1959	Ấp Mỹ Đức, Hương Mỹ	2011		
49	Đoàn Thị Thiêm	1949	Ấp Thị, Hương Mỹ	2005		
50	Bùi Thị Tiếp	1959	Ấp Bình Đông 1, HM	2011		
51	Nguyễn Thị Tuyết	1958	Ấp Thạnh Đông, HM	2013		
52	Châu Thị Tím	1959	Ấp Phủ, Hương Mỹ	2011		
53	Lê Văn Tùng	1963	Ấp Thị, Hương Mỹ	1993		
54	Nguyễn Đức Tùng	1959	//	1986		
55	Ngô Thị Cẩm Vân	1944	//	1999		
56	Trần Quang Vinh	1938	Ấp Bình Đông 1, HM	1999		
57	Nguyễn Thanh Xuân	1930	Ấp Phủ, Hương Mỹ	1997		
58	Đỗ Thị Yên	1930	Ấp Thạnh Tây, Hương Mỹ	1989		
59	Đoàn Thị Kim Thu	1958	Ấp Bình Đông 1, HM	2010		
60	Nguyễn Thị Thanh	1956	Ấp Thạnh Đông, HM	1990		

61	Trần Đức Bình	1949	Ấp Thạnh Tây, HM	1975		
62	Huỳnh Thị Thu Vân	1947	//	1975		
63	Võ Thị Nghĩa	1956	Ấp Bình Tây, Hương Mỹ	1980		
64	Ngô Văn Chính	1953	Ấp Phú, Hương Mỹ	2009		
65	Trần Thế Khải	1955	Ấp Mỹ Đức, Hương Mỹ	2011		
66	Nguyễn Văn Châu	1955	Ấp Bình Đông 2, HM	2010		
67	Nguyễn Văn Bé	1955	//	2010		
68	Đoàn Văn Nam	1953	Ấp Thị, Hương Mỹ	2013		
69	Hồ Thị Lệ	1959	Ấp Mỹ Đức, Hương Mỹ	1989		
70	Đoàn Thị Ba	1949	Ấp Thạnh Đông, HM	1989		
71	Huỳnh Thị Thu Thủy	1959	Ấp Thạnh Tây, Hương Mỹ	2014		
72	Đoàn Thị Lệ	1949	Ấp Thị, Hương Mỹ	1985		
73	Lê Thị Luyện	1958	Ấp Thạnh Tây, HM	2013		
74	Trần Thị Rảnh	1953	//	2008		
75	Trần Thị Rang	1958	//	2013		
76	Trần Thị Vui	1950	//	2005		
77	Nguyễn Thị Tiếp	1955	//	1990		
78	Trần Thế Hùng	1955	//	1985		
79	Lê Thị Xiểu	1956	//	1995		
80	Đỗ Thị Mai	1956	//	1986		
81	Nguyễn Thị Tươi	1956	Ấp Nhuận Trạch, Cẩm Sơn	1989		
82	Trần Thị Cúc	1967	Ấp Thạnh Tây, Hương Mỹ	1990		
83	Trần Trọng Kính	1954	Ấp Mỹ Đức, Hương Mỹ	1990		

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ NGÃI ĐĂNG HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HUU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Trần Văn Châu	1947	Ấp, Phú Sơn, Ngãi Đăng	1969		
02	Huỳnh Văn Đức	1948	//	1969		
03	Đào Thị Quyên	1952	Ấp Bình Sơn, Ngãi Đăng	1969		
04	Phan Thị Trai	1950	//	1969		
05	Ngô Thị Nhiên	1950	Ấp Phú Sơn, Ngãi Đăng	1968		
06	Nguyễn Thị Bé	1953	Ấp Phú Đăng, Ngãi Đăng	1975		
07	Lê Văn Quan	1953	Ấp Bình Sơn, Ngãi Đăng	1968		
08	Phan Thái Hoàng	1953	//	2008		
09	Võ Văn Paul	1939	Ấp Minh Nghĩa, Ng. Đăng	1968		
10	Nguyễn Văn Đức	1945	Ấp Phú Sơn, Ngãi Đăng	1969		
11	Nguyễn Văn Bi	1938	//	1964		
12	Phạm Văn Cầu	1947	//	1969		
13	Nguyễn Văn Mạnh	1948	Ấp Minh Nghĩa, Ng. Đăng	1969		
14	Võ Văn Hoàng	1946	//	1969		
15	Lê Thị Bé	1952	//	1975		
16	Lê Văn Đức	1956	//	1986		
17	Phan Văn Sê	1937	Ấp Phú Sơn, Ngãi Đăng	1992		TB 3/4
18	Phan Thị Duệ	1965	//	2005		
19	Đoàn Ngọc Nữ	1954	//	2007		
20	Lê Thị Kim Em	1954	//	1993		
21	Trần Văn Trề	1953	//	1990		
22	Trương Thị Rạng	1944	Ấp Minh Nghĩa, Ng. Đăng			
23	Phan Văn Sang	1955	Ấp Phú Sơn, Ngãi Đăng	1978		TB 1/4
24	Lê Quốc Phòng	1956	//	1980		TB 1/4
25	Lê Thị Lợi	1953	Ấp Bình Sơn, Ngãi Đăng	1968		
26	Nguyễn Thị Lùng	1957	//	2009		
27	Nguyễn Thị Hồng Huệ	1958	//	2013		

28	Phan Thị Thô	1952	//	1969		
29	Võ Thị Hạnh	1951	Ấp Minh Nghĩa, Ng. Đăng	2005		
30	Mai Lệ Hoa	1956	//	1978		
31	Lê Thị Xuân	1947	Ấp Phú Sơn, Ngãi Đăng	1969		
32	Lê Công Nhân	1933				

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ MINH ĐỨC HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HƯU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Võ Văn Điều	1926	Ấp 10 Xã Minh Đức	1983		Mất 2011
02	Võ Thị Ren	1951	Ấp 4 //	2005		
03	Lê Văn Chính	1939	Ấp 4 //	2000		
04	Nguyễn Văn Nghiêm	1940	Ấp 10 //	1990		
05	Nguyễn Thị Hồng	1942	Ấp 5 //	1964		
06	Hồ Hồng Hảo	1942	Ấp 6 //	1992		
07	Nguyễn Thị Hảo	1946	Ấp 5 //	1969		
08	Nguyễn Văn Bình	1946	Ấp 5 //	1967		
09	Lê Tiên Dũng	1948	Ấp 2 //	1968		
10	Nguyễn Thị Rấn	1952	Ấp 6 //	1992		
11	Nguyễn Thị Rán	1952	Ấp 4 //	2005		
12	Đoàn Thị Chín	1954	Ấp 4 //	1991		
13	Nguyễn Thị Bé	1957	Ấp 5 //	1975		
14	Đinh Thị Bích Thủy	1959	Ấp 7 //	1984		Mất 2016
15	Đoàn Thị Phỉ	1964	Ấp 10 //	1991		
16	Nguyễn Thị Thanh	1965	Ấp 5 //	1991		
17	Nguyễn Văn Tuấn	1968	Ấp 4 //	1990		
18	Nguyễn Văn Lắm	1935	Ấp 8 //	1990		
19	Võ Văn Khai	1931	Ấp 2 //	1977		
20	Lê Thị Sáu	1949	Ấp 5 //	1968		
21	Lê Thị Kim Anh	1954	Ấp 5 //	1975		Chuyển về TP. HCM
22	Đặng Hữu Đức	1947	Ấp 8 //	1968		
23	Huỳnh Văn Chà	1949	Ấp 2 //	1969		
24	Trương Thị Lượm	1948	Ấp 8 //	1968		
25	Phạm Thị Rảnh	1940	Ấp 8 //	1968		
26	Nguyễn Thị Sở	1944	Ấp 10 //	1968		
27	Nguyễn Thị Bơ	1949	Ấp 5 //	1968		
28	Nguyễn Thị Thu Vân	1958	Ấp 11 //	2014		

29	Huỳnh Văn Quyên	1946	Ấp 5	//	1969		Mất 1970 (LS)
30	Võ Văn Muôn	1913	Ấp 4	//	1978		Mất 2009
31	Trần Ngọc Nhung	1927	Ấp 2	//	1988		Mất 2006

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ PHƯỚC HIỆP HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HỮU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Trần Hữu Hai	1943	Tân Phú 1, Phước Hiệp	1975		
02	Phan Văn Hưng	1947	An Khánh 1, Phước Hiệp	1966		
03	Đỗ Văn Hùng	1958	Tân Phú 2, Phước Hiệp	1982		
04	Tổng Thị Phụng	1955	Tân Quới 2, Phước Hiệp	2005		
05	Huỳnh Văn Diễm	1952	An Khánh 1, Phước Hiệp	1976		
06	Sử Chí Thanh	1947	//	1967		
07	Huỳnh Thị Sĩa	1955	//	2005		
08	Nguyễn Văn A	1936	//	1966		
09	Phạm Văn Rở	1952	//	2005		
10	Nguyễn Thanh Phong	1942	An Hòa, Phước Hiệp	1981		Mất
11	Trần Thị Ngọc	1942	An Trường, Phước Hiệp	1970		
12	Bùi Văn Triều	1945	//	1968		
13	Phạm Văn Đức	1938	An Khánh 1, Phước Hiệp	1968		
14	Nguyễn Thị Vân	1950	//	1972		
15	Nguyễn Văn Pha	1954	//	1971		
16	Trần Văn Tiểu	1941	An Hòa, Phước Hiệp	1980		
17	Nguyễn Thị Xoàng	1940	An Khánh 1, Phước Hiệp	1966		
18	Nguyễn Thị Đẹp	1950	Tân Quới 2, Phước Hiệp	1970		
19	Trần Thị Thành	1945	An Thới, Phước Hiệp	1970		
20	Nguyễn Thị Thuận	1945	An Hòa, Phước Hiệp	1970		
21	Mai Thị Pha	1947	Tân Phú 2, Phước Hiệp	1969		
22	Lê Thị Hải	1952	Tân Phú 1, Phước Hiệp	1972		
23	Nguyễn Thị Sứ	1941	An Thới, Phước Hiệp	1967		
24	Mai Thị Chân	1943	Tân Phú 1, Phước Hiệp	1965		
25	Phạm Văn Khánh	1942	An Thới, Phước Hiệp	1967		
26	Lê Thị Xiêm	1957	An Khánh 2, Phước Hiệp	2008		
27	Trần Thị Đô	1948	Tân Phú 1, Phước Hiệp	1970		

28	Phan Thị Đành	1943	//	1965		
29	Phan Thị Hẹ	1943	//	1965		
30	Phạm Thị Huệ	1955	An Thới , Phước Hiệp	2009		
31	Phạm Văn Phạt	1932	An Khánh 1, Phước hiệp	1958		Mất
32	Nguyễn Thị Nguyệt	1950	Tân Quới 2, Phước Hiệp	1974		
33	Phạm Thị Lệ Hoa	1952	Thị trấn Mỏ Cày Nam	1970		
34	Nguyễn Thị Thu Hồng	1956	//	1979		
35	Nguyễn Thị Chung	1941	An Trường, Phước Hiệp	1998		
36	Lê Thị Kim Pha	1949	An Thới, Phước Hiệp	1975		
37	Phạm Thị Nguyệt	1937	Tân Phú 2, Phước Hiệp	1969		Chuyển đi
38	Mai Thị Thúc	1955	An Trường, Phước Hiệp	2008		
39	Mai Thị Nhung	1958	An Thới, Phước Hiệp	2016		
40	Đỗ Thị Nữ		//			
41	Phạm Văn Ngân	1952	An Khánh 1, Phước Hiệp			Mất

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ TÂN HỘI HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỌ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HỮU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Nguyễn Hữu Phước	1954		2011		
02	Thang Yên Phương	1952		2008		
03	Nguyễn T Kim Châu	1950		2006		
04	Trương Văn Vĩnh	1930		1956		
05	Trần Thị Giã	1945		1970		
06	Nguyễn Thị Phấn	1958				
07	Đoàn Thị Loan	1956				
08	Hồ Thị Phấn	1954		1990		
09	Võ Ngọc Yên	1950		1989		
10	Võ Quốc Long	1957				
11	Triệu T Bạch Nhung	1952		2007		
12	Cao Minh Khải	1958		1983		
13	Trần Thị Mừng	1956		2011		
14	Nguyễn T Thu Ngọc	1960		1989		
15	Nguyễn Thị Từ	1953		1989		
16	Huỳnh Thị Sít	1944		2000		
17	Võ Văn Quý	1939		1978		
18	Nguyễn Thị Kim Nga	1944		1973		
19	Nguyễn Văn Sĩ	1943		2003		
20	Nguyễn Thị Nhung	1940		1992		
21	Cù Văn Sách	1950		1992		
22	Phạm Thị Dung	1957		2011		
23	Phạm Thị Thanh Xuân	1945		1999		
24	Phạm Thị Phương Nhi	1947		1990		
25	Nguyễn Văn Nữ	1958		1983		
26	Huỳnh Thị Sa	1941		1979		

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ TÂN TRUNG HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HỮU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Nguyễn Văn A	1929	Ấp Tân Ngãi, Tân Trung	1968		
02	Nguyễn Thị Chính	1962	Ấp Tân Hậu 1, Tân Trung	1989		
03	Nguyễn Thị Biều	1947	Ấp Tân Ngãi, Tân Trung	1975		
04	Bùi Hữu Công	1962	Ấp Tân Thành Thượng, TT	1991		
05	Bùi Thị Cua	1951	Ấp Tân Hậu 2, Tân Trung	1975		
06	Nguyễn Thị Dung	1949	Ấp Tân Thành Thượng, TT	1979		
07	Nguyễn Thị Đính	1947	Ấp Tân Hậu 2, Tân Trung	1989		
08	Võ Thị Hoàng	1949	Ấp Tân Lễ 2, Tân trung	2006		Mất
09	Nguyễn Thị Huê	1942	Ấp Tân An, Tân Trung	1966		
10	Nguyễn Văn Kiệt	1955	Ấp Tân Ngãi, Tân Trung	1980		
11	Phan Văn Khôi	1922	Ấp Tân Lễ 2, Tân Trung	1986		Mất
12	Phạm Thị Lang	1939	Ấp Tân An, Tân Trung	1969		
13	Nguyễn Thị Thu Lệ	1959	Ấp Tân Hậu 2, Tân Trung	2010		
14	Đào Thị Liên	1955	Ấp Tân Hậu 2, Tân Trung	1970		
15	Nguyễn Thị Kim Loan	1956	Ấp Minh Ngãi, Ngãi Đăng	2011		
16	Nguyễn Hồng Mai	1959	Ấp Tân Thành, Tân Trung	2011		
17	Nguyễn Thị Mẫn	1950	Ấp Tân Lễ 1, Tân Trung	1992		
18	Phan Văn Miêng	1932	Ấp Tân Lễ 2, Tân Trung	1989		
19	Cao Thị Na	1948	Ấp Tân Lễ 2, Tân Trung	1992		
20	Nguyễn Thị Nâu	1956	Ấp Tân Thành Hạ, T Trung	1982		
21	Huỳnh T Tuyết Nga	1952	Ấp Tân Hậu 2, Tân Trung	1990		
22	Nguyễn Thị Nga	1941	Ấp Tân Thành Hạ, TT Trung	1965		Mất
23	Phan Thị Ngon	1957	Ấp Tân Thành Thượng, TT	2009		
24	Phan Thị Riêm	1962	Ấp Tân Ngãi, Tân Trung			
25	Bùi Minh Tâm	1942	Ấp Tân Thành Thượng, TT	1968		
26	Lê Văn Thắng	1940	Ấp Tân Ngãi, Tân Trung	1981		
27	Lê Minh Thiên	1962	Ấp Tân Hậu 2, Tân Trung	1990		
28	Bùi Thị Thuyền	1962	Ấp Tân Thành Hạ, T Trung	1967		

29	Lê Văn Thung	1941	Ấp Tân Ngãi, Tân Trung	1968		Mất
30	Cao Thanh Tùng	1963	Ấp Tân Ngãi, Tân Trung	1992		
31	Đoàn Lê Thu	1956	Ấp Tân Thành, Tân Trung			
32	Nguyễn Văn Tường	1943	Ấp Tân Hậu 1, Tân Trung	1968		
33	Phạm Văn Vàng	1941	Ấp Tân Thành Hạ, Tân Trung	1968		
34	Nguyễn Thị Vân	1945	Ấp Tân Hậu 1, Tân Trung	1962		
35	Phan Thị Ven	1940	Ấp Tân Lễ 2, Tân Trung	1970		
36	Nguyễn T Ngọc Yên	1965	Ấp Tân Lễ 2, Tân Trung	1991		
37	Lê Hữu Đồi	1931	Ấp Tân Ngãi, Tân Trung	1964		Mất

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ THÀNH THỚI A HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HỮU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Nguyễn Văn Bê	1946	Ấp An Trạch Đông, TTA	1975		
02	Lữ Văn Chiêu	1951	//	1970		
03	Lữ Ngọc Dung	1949	//	1980		
04	Trương Văn Đa	1939	//	1970		
05	Nguyễn Văn Lộ	1945	//	2005		
06	Ngô Trúc Lan	1957	//	1989		
07	Tạ Thị Mè	1953	//	1970		
08	Nguyễn Thị Nhì	1959	//	2008		
09	Đoàn Thị Phương	1952	//	1974		
10	Võ Văn Que	1953	//	1983		
11	Thái Thị Tám	1949	//	1970		
12	Phạm Quang Thảo	1957	//	1985		
13	Đỗ Hữu Trí	1953	//	2013		
14	Lữ Thị Sáu	1951	//	1976		
15	Huỳnh Văn Bé	1947	Ấp Tân Phong, TTA	1970		
16	Nguyễn Văn Bé	1943	//	1965		
17	Võ Văn Cọ	1946	//	1969		
18	Võ Văn Riếp	1954	//	1993		
19	Huỳnh Thị Xuân	1951	//	1978		
20	Nguyễn Văn Rặt	1956	//	1977		
21	Nguyễn Thị Út	1954	//	1970		
22	Trần Thị Thương	1952	//	1975		
23	Huỳnh Văn Chương	1954	//	1978		Mất
24	Huỳnh Văn Đăng	1947	//	1970		Mất
25	Phan Thị Kim Phụng	1952	//	2005		
26	Huỳnh Văn Lùng	1956	//	1976		
27	Nguyễn Thị Luận	1948	Ấp Thành Long, TTA	1970		
28	Nguyễn Văn Huệ	1953	//	1970		

29	Đỗ Văn Lộ	1942	Ấp Thới Đức, TTA	1975		Mất
30	Huỳnh Văn Bé	1938	//	1969		Mất
31	Đỗ Văn Diệt	1964	//	1993		
32	Đỗ Văn Bé	1952	//	2008		
33	Đỗ Văn Y	1956	//	2011		
34	Đỗ Văn Đẹp	1949	//	1976		
35	Trần Văn Oai	1951	//	1975		
36	Ngô Thị Ứ	1948	//	1972		
37	Ngô Thị Thảo	1954	//	1972		
38	Nguyễn Văn Lẽo	1965	//	1989		
39	Trương Văn Hải	1953	//	1984		Mất
40	Nguyễn Văn Mảng	1946	//	1969		Mất
41	Võ Văn Hai	1948	Ấp Thới Khương, TTA	1969		
42	Trần Thị Huynh	1950	//	1969		
43	Võ Văn Rìm	1967	//	1989		
44	Đỗ Văn Ân	1963	//	1980		
45	Đỗ Văn Ri	1933	//	1968		Mất
46	Đỗ Thị Tuyết Hồng	1952	//	1986		
47	Trương Văn Ngăn\	1918	//	1980		Mất
48	Trương Văn Thọ	1922	//	1983		Mất
49	Trần Văn Sáu	1935	Ấp Thới Hòa, TTA	1989		Mất
50	Võ Thị Hồng Hoa	1938	//	1988		
51	Nguyễn Văn Hoàng	1956	//	1990		
52	Nguyễn Văn Toàn	1958	//	1990		
53	Bùi Thị Hạnh	1961	//	2008		
54	Phạm Thị Bé	1951	//	1970		
55	Phạm thị Vân	1961	//	2011		

DANH SÁCH HỘI VIÊN XÃ THÀNH THỚI B HUYỆN MỎ CÀY NAM

TT	HỌ TÊN HỘI VIÊN	N. SINH	HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ	N.HỮU	SỐ THẺ CẤP	GHI CHÚ
01	Phan Thị A	1939	Ấp An Trạch Tây, TTB	1964		
02	Hồ Thị Kim Ba	1957	Ấp An Thiện, TTB	2009		
03	Lương Văn Bạch	1931	Ấp Tân Điền, TTB	1949		
04	Lê Văn Cus	1953	Ấp An Trạch Tây, TTB	1989		
05	Thái Thị Kim Châu	1948	//	1967		
06	Nguyễn Văn Chúc	1946	//	1977		
07	Trịnh Văn Chiêu	1959	Ấp An Thiện, TTB	1991		
08	Nguyễn Văn Dũng	1969	Ấp Tân Viên, TTB	1991		
09	Nguyễn Văn Đường	1948	Ấp Tân Điền, TTB	1983		
10	Lương Văn Hai	1952	//	1975		
11	Tổng Thị Hai	1954	Ấp An Thiện, TTB	2009		
12	Trần Thị Kim Hoàng	1954	Ấp Tân Điền, TTB	1983		
13	Nguyễn Văn Hùng	1953	Ấp An Trạch Tây, TTB	1994		
14	Đinh Văn Hữu	1954	Ấp An Thiện, TTB	2009		
15	Trần Kim Lãnh	1952	//	2013		
16	Nguyễn Thị Kim Liêng	1955	//	2005		
17	Phan Thị Lồng	1946	Ấp Bình Thạnh, TTB	1969		
18	Đỗ Thị Mai	1954	//	2010		
19	Trịnh Văn Ngon	1964	Ấp An Thiện, TTB	2005		
20	Nguyễn Thanh Phong	1945	Ấp Tân Điền, TTB	1967		Mất
21	Hà Thị Sáu	1946	Ấp Bình Thạnh, TTB	1967		
22	Võ Thị Sáu	1947	Ấp An Thiện, TTB	2003		
23	Lê Văn Tám	1948	Ấp Tân Điền, TTB	1990		
24	Trương Văn Tắc	1947	Ấp An Thiện, TTB	1968		
25	Nguyễn Văn Tâm	1963	Ấp Tân Viên, TTB	1992		Mất
26	Võ Văn Thảo	1953	Ấp An Thiện, TTB	2013		
27	Nguyễn Thị Thiện	1944	Ấp An Trạch Tây, TTB	1999		

28	Nguyễn Thị Thu Thủy	1948	Ấp Tân Viên, TTB	2003		
29	Phan Văn Bé Tư	1950	Ấp An Trạch Tây, TTB	1968		
30	Thái Văn Trung	1951	Ấp Tân An, TTB	2008		
31	Phan Thị Út	1952	Ấp An Trạch Tây, TTB	1968		
32	Thái Văn Vàm	1931	//	1966		Mất
33	Lê Thị Xê	1949	//	1967		
34	Nguyễn Văn Thu Em	1966	//	1991		

